

MG12RL

Preliminary



HIỆU SUẤT VƯỢT TRỘI

- Backup 100% công suất đầu ra, vận hành ổn định ngay cả khi nhiệt độ môi trường trên 45°C
- Hỗ trợ backup toàn nhà với bypass switch 63A



KHẢ NĂNG BACKUP MẠNH MẼ

- Chuyển mạch $\leq 4\text{ms}$, giúp điện gần như không gián đoạn khi mất lưới



TỐI ƯU KHAI THÁC ĐIỆN MẶT TRỜI

- Dòng PV đầu vào tối đa 20A/string, tương thích tốt với các tấm pin công suất cao
- Dải MPPT rộng, hỗ trợ tối ưu sản lượng điện mặt trời



VẬN HÀNH AN TOÀN

- Cấu trúc xả áp kép, tăng cường an toàn trong quá trình vận hành



ĐIỀU KHIỂN TRỰC QUAN, LINH HOẠT

- Màn hình cảm ứng LCD 4.3 inch hiển thị rõ ràng, dễ theo dõi và thao tác
- Hỗ trợ cho máy phát và inverter hòa lưới



THÔNG SỐ KỸ THUẬT INVERTER		MG12RL
Đầu vào DC / PV		
Công suất PV đầu vào khuyến nghị tối đa		24000 Wp
Công suất PV sử dụng tối đa		19200 Wp
Điện áp PV đầu vào tối đa*		500 V
Điện áp PV tối thiểu / điện áp khởi động		40 V / 50 V
Điện áp PV danh định		360 V
Dải điện áp vận hành MPPT**		40 V - 425 V
Số lượng MPPT độc lập		3
Số string PV mỗi MPPT		1 / 1 / 1
Dòng PV đầu vào tối đa		60 A (20 A / 20 A / 20 A)
Dòng ngắn mạch DC tối đa		75 A (25 A / 25 A / 25 A)
Dòng tối đa cho đầu nối DC		25 A
Dữ liệu battery		
Loại battery		Li-ion battery
Dải điện áp battery		40 V – 60 V
Dòng sạc / xả tối đa		240 A / 240 A
Công suất sạc / xả tối đa		12000 W / 12000 W
Đầu vào / đầu ra AC		
Công suất AC tối đa từ lưới		13860 W
Công suất AC đầu ra danh định		12000 W
Công suất biểu kiến AC đầu ra tối đa		12000 VA
Dòng AC đầu ra tối đa		54.5 A
Điện áp AC danh định		220 V / 230 V / 240 V
Dải điện áp AC		154 V – 276 V
Tần số lưới danh định		50 Hz / 60 Hz
Dải tần số lưới		45 Hz – 55 Hz / 55 Hz – 65 Hz
Độ méo hài THD		< 3 % (of rated power)
Hệ số công suất / hệ số công suất điều chỉnh		> 0.99 at default value at rated power / 0.8 leading to 0.8 lagging
Số pha phát / số pha đấu nối		1 / 1
Dữ liệu backup - chế độ hòa lưới		
Công suất đầu ra tối đa cho tải backup***		13860 W
Dòng đầu ra tối đa cho tải backup		63 A
Dữ liệu backup - chế độ độc lập lưới		
Điện áp danh định		220 V / 230 V / 240 V
Tần số danh định		50 Hz / 60 Hz
THDV (@ tải tuyến tính)		< 2 %
Thời gian chuyển mạch backup		≤ 4 ms
Công suất đầu ra danh định		12000 W
Công suất đầu ra tối đa cho tải backup		12000 W
Công suất đỉnh		1.7 times of rated power, 10s
Hiệu suất		
Hiệu suất tối đa / hiệu suất châu Âu		97.6 % / 96.7 %
Bảo vệ chức năng		
Giám sát lưới điện		Yes
Bảo vệ ngược cực DC		Yes
Bảo vệ ngắn mạch AC		Yes
Bảo vệ dòng rò		Yes
DC Switch		Yes
Chống sét lan truyền DC		DC Type II / AC Type II
PID Zero		Yes
Tương thích micro-inverter****		Optional
Thông tin chung		
Cấu trúc inverter		Non-isolated
Cấu trúc Battery		Isolated
Cấp bảo vệ		IP65
Kích thước (Rộng x Cao x Sâu)		552 mm * 448 mm * 250 mm
Khối lượng		≤ 25 kg
Phương thức lắp đặt		Wall-mounting bracket
Nhiệt độ môi trường vận hành		-25 °C to 60 °C
Độ ẩm tương đối cho phép		0 % – 95 %
Phương thức làm mát		Fan cooling
Độ cao vận hành tối đa		2000 m
Độ ồn điển hình		≤ 45 dB (A)
Hiển thị LCD		LCD digital touchable display & LED indicator
Truyền thông		CAN, RS485, Ethernet, WLAN
DI / DO		DI * 1 / DO * 1
Kết nối DC		MC4 compatible (Max. 6 mm ²)
Kết nối pin		OT terminal (35 mm ² – 95 mm ²)
Kết nối AC		OT terminal (Max. 16 mm ²)
Khả năng mở rộng*****		8 in parallel
Tiêu chuẩn		IEC 62109-1/-2, IEC/EN 61000-6-1/-3, IEC 62116, IEC 61727, NRS 097-2-1, DEWA

¹⁾Áp dụng trong điều kiện tiêu chuẩn

²⁾Vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng để biết dải điện áp MPPT khi chạy toàn tải.

³⁾Khả năng sạc/xả của hệ thống phụ thuộc vào khả năng sạc/xả của bộ pin

⁴⁾Vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng và cài đặt theo công suất tải thực tế.

⁵⁾ Đối với khả năng tương thích với micro-inverter, chỉ hỗ trợ kết nối tại cổng hòa lưới (Grid) của inverter

⁶⁾ Nếu kết nối song song trên 4 inverter, vui lòng liên hệ SUNGROW để được hỗ trợ kỹ thuật